

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN NEDI2

Số: 129 /2017/CV-TCHC
V/v: CBTT Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ
thường niên năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----
Lào Cai, ngày 28 tháng 03 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2
 2. Mã chứng khoán: ND2
 3. Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 64B đường Phan Đình Phùng, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.
 4. Điện thoại: 0203 501 540 Fax: 0203 906 661
 5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Ứng Hồng Vân Tổng Giám đốc Công ty người đại diện theo Pháp Luật.
 6. Nội dung công bố thông tin:
Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2.
 7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty tại đường dẫn <http://nedi2.com.vn> của Công ty.
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC, thư ký.

Người đại diện theo Pháp luật 

TỔNG GIÁM ĐỐC
Ứng Hồng Vân

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2

1. **Tên công ty:** Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI 2)
2. **Trụ sở chính:** số 64B Đường Phan Đình Phùng, phường Phố Mới, Tp. Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
3. **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh** số 5300215527 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 6/5/2004 (và đã đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 08/9/2016);
4. **Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông:**

Bắt đầu từ 14h00' ngày 27/3/2016 tại Hội trường tầng 3, Khách Sạn Mường Thanh, số 86, Đường Thanh Niên, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

5. Thành phần tham dự đại hội:

Theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông của Ban tổ chức, đến 14 h00' tổng cộng có 46 cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết, đại diện cho 38.328.700 cổ phần trên tổng số **41.529.650** cổ phần có quyền biểu quyết, đạt **92,29 %**.

Ban kiểm tra tư cách đại biểu tiếp tục cập nhật số liệu. Tại thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết, tổng cộng có **47** cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết, đại diện cho **38.332.700** cổ phần trên tổng số **41.529.650** cổ phần có quyền biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, đạt **92,30 %**.

6. Tiến trình Đại hội:

PHẦN 1. Khai mạc Đại hội.

- Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty NEDI 2 năm 2017 có đủ điều kiện để tiến hành Đại hội một cách hợp lệ.

- ĐHĐCĐ nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch gồm 05 thành viên:

- | | | |
|----------------------------|----------------------|-------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Ngọc Điệp | Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Ứng Hồng Vận | Thành viên HĐQT | - Tổng Giám đốc công ty |
| 3. Ông Nguyễn Hữu Ngọc | Thành viên HĐQT | |
| 4. Ông Nguyễn Thành Phương | Thành viên HĐQT | |
| 5. Ông Đặng Thanh Huân | Trưởng Ban Kiểm soát | |

- Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký đại hội:

Ông Hà Văn An

Ông Nguyễn Tiến Dũng

PHẦN 2. Nội dung Đại hội.

Các cổ đông nhất trí thông qua chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. ĐHĐCĐ nghe các báo cáo theo chương trình và nội dung đã được thông qua do HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành công ty trình bày dưới sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Các nội dung gồm:

Báo cáo của Ban Giám đốc gồm:

- (1) - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017

(2) - Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán

Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát gồm:

- (3) - Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý kinh doanh ở Công ty ;
- (4) - Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT và Giám đốc;
- (5) - Báo cáo chế độ thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị - Ban kiểm soát của Công ty năm 2017;
- (6) - Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016;
- (7) - Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức của Công ty năm 2015;
- (8) - Tờ trình xin phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư, dự án thủy điện Ngòi Phát, tỉnh Lào Cai

PHẦN 3. Các nội dung thảo luận tại Đại hội:

1. Phân ý kiến của cổ đông và trả lời của Đoàn chủ tịch

Đại hội đã nhất trí cao các báo cáo của Công ty trình bày tại đại hội và không có ý kiến nào được trình bày tại Đại hội, Chủ tịch đoàn và Công ty sẽ tiếp tục nhận các ý kiến của Cổ đông gửi về Công ty, Công ty sẽ trả lời bằng văn bản tới các quý Cổ đông.

PHẦN 4. Đại hội tiến hành biểu quyết đối với từng vấn đề như sau:

A. Đại hội biểu quyết các vấn đề trình bày trong nội dung tại Đại hội.

1. Thông qua báo cáo số 115 BC/2017/BC-TCKH ngày 17/03/2017 của Ban Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 và Kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 của Công ty.

a. Hoạt động sản xuất và vận hành của nhà máy thủy điện Ngòi Phát

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Công ty cùng toàn thể CBCNV với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu với mục tiêu phải hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD ngay trong giai đoạn đầu năm. Kết quả cụ thể như sau:

Đvt: tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	346,5	404,4	116,5%
	- Doanh thu bán điện	344,1	400,6	
	- Doanh thu tài chính	2,4	3,8	
2	Chi phí sản xuất kinh doanh	300,5	324,46	107,9%
	Trong đó:			
	- Chi phí tài chính	158,1	152,4	
	Lãi vay	147,5	144,46	
	Phí bảo lãnh	10,6	7,94	
3	Lợi nhuận sau thuế	46	79,3	172,5%
4	Nộp ngân sách	57,4	74	128,9%
5	Cổ tức	10%	15%	150%

b. Công tác đầu tư dự án và quyết toán dự án thủy điện Ngòi Phát

1. Dự án khu đô thị thương mại Thủy Hoa

Thực hiện Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 8/3/2013 của UBND tỉnh Lào Cai về thu hồi lô đất Thủy Hoa thực hiện theo kết luận của Thanh tra Chính Phủ, trong tháng

6/2016, Công ty đã thực hiện bàn giao lô đất cho Tỉnh, Theo quy định Luật đất đai điều chỉnh năm 2013 thì tất cả các dự án đầu tư bị thu hồi do vi phạm thì Chủ đầu tư đều không được hoàn trả chi phí đầu tư đã bỏ ra thực hiện dự án, Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban điều hành, Công ty đã triển khai làm việc với UBND tỉnh Lào Cai và đã được Tỉnh hoàn trả xong số tiền sử dụng đất, giá trị tài sản còn lại là: **6.829.752.000 đồng**

2. Dự án Thủy điện Ngòi Phát mở rộng

Dự án nhà máy thủy điện Ngòi Phát mở rộng được đơn vị tư vấn là Công ty Tư vấn ĐHXD lập Báo cáo đầu tư từ năm 2015 với nhiệm vụ công trình: Nhằm tận dụng nguồn nước hiện hữu từ lưu vực nhà máy thủy điện Ngòi Phát trong mùa mưa và các bậc thang hoàn thành trên thượng lưu; sử dụng một số hạng mục sẵn có của thủy điện Ngòi Phát, Về cơ bản, Đơn vị tư vấn thẩm định là Viện Khoa học Năng lượng cùng các chuyên gia đều đánh giá dự án có tính khả thi cao, Các thông số chính của dự án trong giai đoạn lập BCNCKT như sau:

- Công suất lắp máy: 12 MW
- Số tổ máy: 01 Tổ máy
- Điện lượng bình quân năm: 20,58 triệu Kwh
- Tổng mức đầu tư: 144,2 tỷ đồng
- Tiến độ thực hiện dự án (Không kể thời gian chuẩn bị đầu tư): 18 tháng

Dự án thủy điện Ngòi Phát Mở Rộng đã được Tổng công ty CP Vinaconex phê duyệt chủ trương đầu tư, Trong năm 2016, Công ty đã lựa chọn Công ty CP tư vấn điện 1 (PECC1) là đơn vị khảo sát, lập quy hoạch điều chỉnh và lập BCNCKT, đồng thời Công ty đã lập tiến độ triển khai chuẩn bị đầu tư dự án từ quý IV năm 2016 và dự kiến sẽ khởi công dự án này trong Quý III/2017, Các công việc chính đã thực hiện đến thời điểm này:

- Về hồ sơ xin điều chỉnh quy hoạch, đã được UBND tỉnh Lào Cai thông qua, hiện nay Bộ Công Thương đang thụ lý và thẩm định hồ sơ, dự kiến sẽ phê duyệt trong quý I/2017,
- Hồ sơ Thiết kế cơ sở và Báo cáo NCKT Dự án: Đã được đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra hoàn thành công tác lập và thẩm tra, dự kiến sẽ trình và được cấp có thẩm quyền phê duyệt xong trong tháng 4/2017;

3. Quyết toán dự án thủy điện Ngòi Phát

Do tính chất đặc thù của dự án thủy điện Ngòi Phát kéo dài từ năm 2003 (tổng cộng thời gian đầu tư hơn 12 năm) và có sự thay đổi, chuyển giao Chủ đầu tư và thay đổi quy mô dự án nhiều lần nên tiến độ công tác quyết toán mặc dù có chậm hơn so với mục tiêu, kế hoạch được ĐHQĐ Công ty thông qua, Tuy nhiên, với sự nỗ lực, tập trung và quyết tâm cao của tập thể CBNV, kết thúc năm 2016, Công ty đã hoàn thành việc quyết toán dự án, Cụ thể, kết quả thực hiện công việc như sau:

- Hoàn thành Báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư
- Hoàn thành việc kiểm toán độc lập do Công ty TNHH Kiểm toán An - Việt thực hiện và báo cáo thẩm tra sau kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán VACO thực hiện,
- Đồng thời, trong tháng 12/2016, hồ sơ quyết toán đã được cổ đông lớn là Tổng công ty CP Vinaconex soát xét, thẩm định và kết luận đủ cơ sở và điều kiện để Công ty phê duyệt quyết toán, Tổng hợp giá trị quyết toán công trình chờ phê duyệt là 2,092,92 tỷ đồng,

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

a. Hoạt động sản xuất và vận hành của nhà máy thủy điện Ngòi Phát

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, Công ty dự kiến kế hoạch 2017 như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017
1	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu Kwh	346,3	402,4	354,5
2	Doanh thu	tỷ đồng	346,5	404,4	358
3	Chi phí sản xuất kinh doanh	tỷ đồng	300,5	324,5	286,12
	Trong đó: Chi phí tài chính	tỷ đồng	158,1	152,4	127,7
	- Lãi vay	tỷ đồng	147,5	144,46	127,7
	- Phí bảo lãnh	tỷ đồng	10,6	7,94	
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	46	79,3	74,3
5	Nộp ngân sách	tỷ đồng	57,4	74	58,8
6	Cổ tức	tỷ đồng	10%	15%	15%

b. Công tác đầu tư

b1, Dự án thủy điện Ngòi Phát mở rộng

- Công tác chuẩn bị đầu tư: Hoàn thành chuẩn bị đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2017, các công việc cụ thể:
 - Trình UBND tỉnh Lào Cai, Sở KH và ĐT phê duyệt chủ trương đầu tư dự án,
 - Hoàn thành thẩm định TKCS và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt BCNCKT dự án;
 - Lập, đăng ký kế hoạch sử dụng đất, triển khai công tác điều tra, thống kê, đền bù, GPMB dự án, lập hồ sơ đền bù và xin cấp giấy chứng nhận quyền SDD cho dự án
 - Thu xếp vốn tín dụng, thỏa thuận phương án đấu nối, đàm phán ký kết hợp đồng mua bán điện;
 - Triển khai công tác khảo sát, lập thiết kế BVTC - dự toán và hoàn thành các thủ tục cần thiết để khởi công (cấp phép xây dựng, quyết định giao đất,...)
- Công tác thực hiện đầu tư: bắt đầu từ quý 3/2017, tổng thời gian thi công xây dựng - cung cấp, lắp đặt thiết bị: 18 tháng, các công việc bao gồm:
 - Lập, phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án;
 - Tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị thủy công, thiết bị cơ điện, ký hợp đồng với Nhà cung cấp, tạm ứng vốn cho Nhà thầu,

- Triển khai thi công các hạng mục công trình xây dựng trong năm 2017:
 - + Thi công một số hạng mục phụ trợ công trình từ quý 3/2017: đường thi công vào nhà máy mở rộng, đường thi công qua các vị trí mố néo, đờ, nhà van, cầu thi công qua kênh, điện thi công..., giá trị đầu tư khoảng 2,5 tỷ VNĐ,
 - + Triển khai một số hạng mục công trình chính: Hồ móng nhà van, mố néo, mố đờ tuyến ống áp lực..., từ quý IV/2017, Giá trị đầu tư khoảng 3,7 tỷ VNĐ,
- Các phần việc còn lại: Công tác bê tông cốt thép, xây dựng nhà máy mở rộng, TPP, lắp đặt ống áp lực, hoàn thiện đầu nối nhà van, tuyến hầm dẫn nước, kênh xả hạ lưu, xây dựng nhà máy, lắp đặt thiết bị, đầu nối, chạy thử và phát điện... sẽ được hoàn thành trong quý 1/2019,

b2, Đối với định hướng đầu tư của Công ty:

- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư (thông qua hợp tác đầu tư, góp vốn cổ phần/hoặc chuyển nhượng dự án) để tham gia đầu tư các dự án thủy điện có quy mô nhỏ, dưới 30 MW) trên địa bàn các tỉnh Phía Bắc: là các dự án chưa hoặc đã triển khai, hiện đang có khó khăn nhưng được đơn vị tư vấn đánh giá là dự án có tính khả thi và hiệu quả, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền về triển vọng đầu tư và phương án hợp tác,
- Nghiên cứu và phát triển 01 dự án đầu tư về nhà ở thấp tầng (để bán cho CBNV Công ty và bán thương mại) tại thành phố Lào Cai, quy mô từ 1 đến 2 ha nhằm góp phần đảm bảo đời sống CBCNV ổn định, bền vững,

Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

2. Thông qua Báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán năm 2016 bởi Công ty TNHH KPMG,

Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

3. Thông qua báo cáo số 86 BC/NED12-HĐQT ngày 21/02/2017 của Hội đồng quản trị Công ty

Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

- Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết,

5. Thông qua Báo cáo về chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc không chuyên trách của các thành viên HĐQT, BKS năm 2017,

5.1 Thực hiện năm 2016

- Chủ tịch HĐQT: 15.000.000đ/tháng
- Thành viên HĐQT: 10.000.000đ/tháng/người

- Trưởng ban kiểm soát: 7.000.000đ/tháng
- Thành viên BKS: 4.000.000đ/tháng/người
- Tiền điện thoại của các thành viên: 200.000đ/tháng (trừ TV HĐQT kiêm GD công ty)

a. Tổng cộng mức chi đối với thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách:

STT	Chức danh	Số người	Tổng chi năm (2016)	
			Tiền thù lao	Tiền điện thoại
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01	180.000.000	2.400.000
2	Thành viên HĐQT	03	360.000.000	7.200.000
3	Trưởng ban kiểm soát	01	84.000.000	2.400.000
4	Thành viên ban kiểm soát	02	96.000.000	4.800.000
	Cộng	07	720.000.000	16.800.000

b. Tổng cộng mức chi đối với thành viên HĐQT chuyên trách:

STT	Chức danh	Số người	Tổng chi năm (2016)	
			Tiền thù lao	Tiền điện thoại
1	Thành viên HĐQT (Tổng Giám đốc)	01	120.000.000	
	Cộng		120.000.000	

5.2 Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2017 (nếu công ty có lãi)

Trong trường hợp kết thúc năm tài chính 2017 kết quả SXKD của Công ty có lãi. ĐHĐCĐ thông qua Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2017 cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 15.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 10.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong 02 đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016:

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Công ty TNHH KPMG Việt Nam

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức Công ty năm 2015 cụ thể như sau.

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là : 24.837.625.468 đồng

2. Lợi nhuận sau thuế năm 2016 : 79.288.199.018 đồng

Cộng : 104.125.824.486 đồng

3. Chi cổ tức 15% : 62.294.476.140 đồng

Trong đó: - Đã chi tạm ứng 10% trong năm 2016 : 41.529.650.760 đồng

- Chi 5% còn lại trong năm 2017 : 20.764.825.380 đồng

4. Thù lao HĐQT và BKS không chuyên trách : 720.000.000 đồng

5. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3% LNST 2016) : 2.378.645.970 đồng

6. Khen thưởng BDH (1% LNST 2016) : 792.881.990 đồng

7. Lợi nhuận chưa phân phối (1+2-3-4-5-6) : **37.939.820.386 đồng**

- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

8. Thông qua Tổng mức đầu tư điều chỉnh dự án thủy điện Ngòi Phát

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát với các nội dung chính như sau:

1. Tổng mức đầu tư dự án được duyệt năm 2013: 2.068.647 tỷ đồng

1.1 Các khoản mục chi phí điều chỉnh/bổ sung:

- Chi phí bảo lãnh vốn vay trong thời gian xây dựng;
- Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng;
- Chi phí quản lý dự án;
- Kết quả sản xuất thử của nhà máy.

1.2 Giá trị các khoản mục điều chỉnh/bổ sung: 61.11 tỷ đồng

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Hạng mục	TMĐT đã phê duyệt	Giá trị điều chỉnh/bổ sung	TMĐT sau điều chỉnh
1	Chi phí xây dựng	1.042,99	0	1.042,99
2	Chi phí thiết bị	390,11	0	390,11
3	Bồi thường, hỗ trợ và GPMB	29,52	0	29,52
4	Quản lý dự án	25,52	51,36	76,88
5	Tư vấn đầu tư xây dựng	61,23	0	61,23
6	Chi phí khác	48,74	24,41	73,15
6.1	Các chi phí khác	48,74		48,74
6.2	Chi phí bảo lãnh vốn vay	0	24,41	24,41
7	Lãi vay trong TGXD	427,54	55,83	483,36
8	Kết quả sản xuất thử	0	-70,49	-70,49
9	Dự phòng phí	42,99		42,99
	Tổng cộng	2.068,64	61,11	2.129,75

Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh là: 2.129,75 tỷ đồng

Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành **38.332.700** cổ phần, tương ứng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số phần biểu quyết không tán thành, không có ý kiến hoặc ý kiến khác là 0 cổ phần, tương ứng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đã được đọc và thông qua trước Đại hội.

Biên bản này được lập hoàn thành vào hồi 17h00 phút, gồm 9 trang và được lập thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

Thư ký Đại hội



HÀ VĂN AN

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCK Nhà nước (CBTT);
- Sở GDCK Hà Nội (CBTT);
- Webside công ty (đăng tin);
- Lưu TCHC; Thư ký công ty.



Chủ tọa Đại hội

NGUYỄN NGỌC DIỆP
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

ĐẶNG THANH HUÂN

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI 2);
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI 2) ngày 27/3/2017.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo số 115 /2017/BC-TCKH ngày 17/03/2017 về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 và Kế hoạch SXKD năm 2017 của Công ty, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 của Công ty.

a. Hoạt động sản xuất và vận hành của nhà máy thủy điện Ngòi Phát

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Công ty cùng toàn thể CBCNV với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu với mục tiêu phải hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD ngay trong giai đoạn đầu năm. Kết quả cụ thể như sau:

Đvt: tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	346,5	404,4	116,5%
	- Doanh thu bán điện	344,1	400,6	
	- Doanh thu tài chính	2,4	3,8	
2	Chi phí sản xuất kinh doanh	300,5	324,46	107,9%
	Trong đó:			
	- Chi phí tài chính	158,1	152,4	
	Lãi vay	147,5	144,46	
	Phí bảo lãnh	10,6	7,94	
3	Lợi nhuận sau thuế	46	79,3	172,5%
4	Nộp ngân sách	57,4	74	128,9%
5	Cổ tức	10%	15%	150%

b. Công tác đầu tư dự án và quyết toán dự án thủy điện Ngòi Phát

1. Dự án khu đô thị thương mại Thủy Hoa

Thực hiện Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 8/3/2013 của UBND tỉnh Lào Cai về thu hồi lô đất Thủy Hoa thực hiện theo kết luận của Thanh tra Chính Phủ, trong tháng 6/2016, Công ty đã thực hiện bàn giao lô đất cho Tỉnh. Theo quy định Luật đất đai điều chỉnh năm 2013 thì tất cả các dự án đầu tư bị thu hồi do vi phạm thì Chủ đầu tư đều không được hoàn trả chi phí đầu tư đã bỏ ra thực hiện dự án. Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban điều hành,

Công ty đã triển khai làm việc với UBND tỉnh Lào Cai và đã được Tỉnh hoàn trả xong số tiền sử dụng đất, giá trị tài sản còn lại là: **6.829.752.000 đồng**

2. Dự án Thủy điện Ngòi Phát mở rộng

Dự án nhà máy thủy điện Ngòi Phát mở rộng được đơn vị tư vấn là Công ty Tư vấn ĐHXD lập Báo cáo đầu tư từ năm 2015 với nhiệm vụ công trình: Nhằm tận dụng nguồn nước hiện hữu từ lưu vực nhà máy thủy điện Ngòi Phát trong mùa mưa và các bậc thang hoàn thành trên thượng lưu; sử dụng một số hạng mục sẵn có của thủy điện Ngòi Phát. Về cơ bản, Đơn vị tư vấn thẩm định là Viện Khoa học Năng lượng cùng các chuyên gia đều đánh giá dự án có tính khả thi cao.

Các thông số chính của dự án trong giai đoạn lập BCNCKT như sau:

- Công suất lắp máy: 12 MW
- Số tổ máy: 01 Tổ máy
- Điện lượng bình quân năm: 20,58 triệu Kwh
- Tổng mức đầu tư: 144,2 tỷ đồng
- Tiến độ thực hiện dự án (không kể thời gian chuẩn bị đầu tư): 18 tháng

Dự án thủy điện Ngòi Phát Mở Rộng đã được Tổng công ty CP Vinaconex phê duyệt chủ trương đầu tư. Trong năm 2016, Công ty đã lựa chọn Công ty CP tư vấn điện 1 (PECC1) là đơn vị khảo sát, lập quy hoạch điều chỉnh và lập BCNCKT, đồng thời Công ty đã lập tiến độ triển khai chuẩn bị đầu tư dự án từ quý IV năm 2016 và dự kiến sẽ khởi công dự án này trong Quý III/2017. Các công việc chính đã thực hiện đến thời điểm này:

- Về hồ sơ xin điều chỉnh quy hoạch, đã được UBND tỉnh Lào Cai thông qua, hiện nay Bộ Công Thương đang thụ lý và thẩm định hồ sơ, dự kiến sẽ phê duyệt trong quý I/2017.
- Hồ sơ Thiết kế cơ sở và Báo cáo NCKT Dự án: Đã được đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra hoàn thành công tác lập và thẩm tra, dự kiến sẽ trình và được cấp có thẩm quyền phê duyệt xong trong tháng 4/2017;

3. Quyết toán dự án thủy điện Ngòi Phát

Do tính chất đặc thù của dự án thủy điện Ngòi Phát kéo dài từ năm 2003 (tổng cộng thời gian đầu tư hơn 12 năm) và có sự thay đổi, chuyển giao Chủ đầu tư và thay đổi quy mô dự án nhiều lần nên tiến độ công tác quyết toán mặc dù có chậm hơn so với mục tiêu, kế hoạch được ĐHĐCĐ Công ty thông qua. Tuy nhiên, với sự nỗ lực, tập trung và quyết tâm cao của tập thể CBNV, kết thúc năm 2016, Công ty đã hoàn thành việc quyết toán dự án. Cụ thể, kết quả thực hiện công việc như sau:

- Hoàn thành Báo cáo quyết toán của Chủ đầu tư
- Hoàn thành việc kiểm toán độc lập do Công ty TNHH Kiểm toán An - Việt thực hiện và báo cáo thẩm tra sau kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán VACO thực hiện,
- Đồng thời, trong tháng 12/2016, hồ sơ quyết toán đã được cổ đông lớn là Tổng công ty CP Vinaconex soát xét, thẩm định và kết luận đủ cơ sở và điều kiện để Công ty phê duyệt quyết toán. Tổng hợp giá trị quyết toán công trình chờ phê duyệt là **2.092,92 tỷ đồng**.

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

a. Hoạt động sản xuất và vận hành của nhà máy thủy điện Ngòi Phát

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, Công ty dự kiến kế hoạch 2017 như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017
-----	--------------	-------------	-------------------	--------------------	-------------------

1	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu Kwh	346,3	402,4	354,5
2	Doanh thu	tỷ đồng	346,5	404,4	358
3	Chi phí sản xuất kinh doanh	tỷ đồng	300,5	324,5	286,12
	Trong đó: Chi phí tài chính	tỷ đồng	158,1	152,4	127,7
	- Lãi vay	tỷ đồng	147,5	144,46	127,7
	- Phí bảo lãnh	tỷ đồng	10,6	7,94	
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	46	79,3	74,3
5	Nộp ngân sách	tỷ đồng	57,4	74,0	58,8
6	Cổ tức	tỷ đồng	10%	15%	15%

b. Công tác đầu tư

b1. Dự án thủy điện Ngòi Phát mở rộng

- *Công tác chuẩn bị đầu tư: Hoàn thành chuẩn bị đầu tư trong 6 tháng đầu năm 2017, các công việc cụ thể:*
 - Trình UBND tỉnh Lào Cai, Sở KH và ĐT phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.
 - Hoàn thành thẩm định TKCS và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt BCNCKT dự án;
 - Lập, đăng ký kế hoạch sử dụng đất, triển khai công tác điều tra, thống kê, đền bù, GPMB dự án, lập hồ sơ đền bù và xin cấp giấy chứng nhận quyền SDĐ cho dự án
 - Thu xếp vốn tín dụng, thỏa thuận phương án đấu nối, đàm phán ký kết hợp đồng mua bán điện;
 - Triển khai công tác khảo sát, lập thiết kế BVTC - dự toán và hoàn thành các thủ tục cần thiết để khởi công (cấp phép xây dựng, quyết định giao đất,...)
- *Công tác thực hiện đầu tư: bắt đầu từ quý 3/2017, tổng thời gian thi công xây dựng - cung cấp, lắp đặt thiết bị: 18 tháng, các công việc bao gồm:*
 - Lập, phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án;
 - Tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị thủy công, thiết bị cơ điện, ký hợp đồng với Nhà cung cấp, tạm ứng vốn cho Nhà thầu.
 - Triển khai thi công các hạng mục công trình xây dựng trong năm 2017:
 - + Thi công một số hạng mục phụ trợ công trình từ quý 3/2017: đường thi công vào nhà máy mở rộng, đường thi công qua các vị trí mỏ néo, đỡ, nhà van, cầu thi công qua kênh, điện thi công.... giá trị đầu tư khoảng 2,5 tỷ VNĐ.
 - + Triển khai một số hạng mục công trình chính: Hồ móng nhà van, mỏ néo, mỏ đỡ tuyến ống áp lực.... từ quý IV/2017. Giá trị đầu tư khoảng 3,7 tỷ VNĐ.
- *Các phần việc còn lại: Công tác bê tông cốt thép, xây dựng nhà máy mở rộng, TPP, lắp đặt ống áp lực, hoàn thiện đấu nối nhà van, tuyến hầm dẫn nước, kênh xả hạ lưu, xây dựng nhà máy, lắp đặt thiết bị, đấu nối, chạy thử và phát điện... sẽ được hoàn thành trong quý 1/2019.*

b2. Đối với định hướng đầu tư của Công ty:

- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư (thông qua hợp tác đầu tư, góp vốn cổ phần/hoặc chuyển nhượng dự án) để tham gia đầu tư các dự án thủy điện có quy mô nhỏ, dưới 30 MW) trên địa bàn các tỉnh Phía Bắc: là các dự án chưa hoặc đã triển khai, hiện đang có khó khăn nhưng được đơn vị tư vấn đánh giá là dự án có tính khả thi và hiệu quả, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền về triển vọng đầu tư và phương án hợp tác.

- Nghiên cứu và phát triển 01 dự án đầu tư về nhà ở thấp tầng (để bán cho CBNV Công ty và bán thương mại) tại thành phố Lào Cai, quy mô từ 1 đến 2 ha nhằm góp phần đảm bảo đời sống CBCNV ổn định, bền vững.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán năm 2016 bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 3. Thông qua báo cáo số 86 BC/NEDI2-HĐQT ngày 21/02/2017 của Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 5. Thông qua Báo cáo về chế độ phụ cấp trách nhiệm công việc không chuyên trách của các thành viên HĐQT, BKS năm 2017.

5.1 Thực hiện năm 2016

- Chủ tịch HĐQT: 15.000.000đ/tháng
- Thành viên HĐQT: 10.000.000đ/tháng/người
- Trưởng ban kiểm soát: 7.000.000đ/tháng
- Thành viên BKS: 4.000.000đ/tháng/người
- Tiền điện thoại của các thành viên: 200.000đ/tháng (trừ TV HĐQT kiêm GD công ty)

a. Tổng cộng mức chi đối với thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách:

STT	Chức danh	Số người	Tổng chi năm (2016)	
			Tiền thù lao	Tiền điện thoại
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01	180.000.000	2.400.000
2	Thành viên HĐQT	03	360.000.000	7.200.000
3	Trưởng ban kiểm soát	01	84.000.000	2.400.000
4	Thành viên ban kiểm soát	02	96.000.000	4.800.000
	Cộng	07	720.000.000	16.800.000

b. Tổng cộng mức chi đối với thành viên HĐQT chuyên trách:

STT	Chức danh	Số người	Tổng chi năm (2016)	
			Tiền thù lao	Tiền điện thoại
1	Thành viên HĐQT (Tổng Giám đốc)	01	120.000.000	
	Cộng		120.000.000	

5.2 Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2017 (nếu công ty có lãi)

Trong trường hợp kết thúc năm tài chính 2017 kết quả SXKD của Công ty có lãi.

ĐHĐCĐ thông qua Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2017 cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 15.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 10.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 6. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong 02 đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017:

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức Công ty năm 2016 cụ thể như sau.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là : 24.837.625.468 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2016 : 79.288.199.018 đồng
- Cộng : 104.125.824.486 đồng**
- Chi cổ tức 15% : 62.294.476.140 đồng
- Trong đó: - Đã chi tạm ứng 10% trong năm 2016: 41.529.650.760 đồng
- Chi 5% còn lại trong năm 2017 : 20.764.825.380 đồng
- Thù lao HĐQT và BKS không chuyên trách : 720.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3% LNST 2016) : 2.378.645.970 đồng
- Khen thưởng BDH (1% LNST 2016) : 792.881.990 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối (1+2-3-4-5-6) : 37.939.820.386 đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 8. ĐHĐCĐ thông qua điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát với các nội dung chính như sau:

1.1 Các khoản mục chi phí điều chỉnh/bổ sung:

- Chi phí bảo lãnh vốn vay trong thời gian xây dựng;
- Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng;
- Chi phí quản lý dự án;
- Kết quả sản xuất thử của nhà máy.

1.2 Giá trị các khoản mục điều chỉnh/bổ sung: **61,11 tỷ đồng**

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Hạng mục	TMĐT đã phê duyệt	Giá trị thỏa thuận điều chỉnh/bổ sung	TMĐT sau điều chỉnh
1	Chi phí xây dựng	1.042,99	0	1.042,99

2	Chi phí thiết bị	390,11	0	390,11
3	Bồi thường, hỗ trợ và GPMB	29,52	0	29,52
4	Quản lý dự án	25,52	51,36	76,88
5	Tư vấn đầu tư xây dựng	61,23	0	61,23
6	Chi phí khác	48,74	24,41	73,15
6.1	Các chi phí khác	48,74		48,74
6.2	Chi phí bảo lãnh vốn vay	0	24,41	24,41
7	Lãi vay trong TGXD	427,54	55,83	483,36
8	Kết quả sản xuất thử	0	-70,49	-70,49
9	Dự phòng phí	42,99		42,99
	Tổng cộng	2.068,64	61,11	2.129,75

Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh là: 2.129,75 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đạt 100 % tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực từ ngày 27/03/2017.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCK Nhà nước (CBTT);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (CBTT);
- Website công ty (đăng tin);
- Thư ký công ty;
- TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Ngọc Diệp

